

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả việc thi hành pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở**

Thực hiện Công văn số 2015/BNV-TH ngày 22/4/2020 của Bộ Nội vụ và Công văn số 1741/UBND-NC ngày 24/4/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về báo cáo kết quả thi hành pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở, Sở Nội vụ báo cáo kết quả thực hiện như sau:

#### **I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH ĐỊA PHƯƠNG**

Tỉnh Bắc Giang có diện tích tự nhiên 3.895 km<sup>2</sup>; gồm 09 huyện, 01 thành phố, trong đó có 6 huyện miền núi, 01 huyện vùng cao Sơn Động và 209 xã, phường, thị trấn; dân số gần 1,7 triệu người với 7 dân tộc thiểu số chủ yếu (chiếm gần 14,66% dân số). Các cấp ủy đảng, chính quyền đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và đạt kết quả toàn diện trên các lĩnh vực. Tốc độ tăng trưởng kinh tế năm 2019 đạt 16,2%. Môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, thông thoáng; thu hút đầu tư tăng mạnh; công nghiệp phát triển nhanh; nông nghiệp duy trì tăng trưởng ổn định. Lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, xã hội tiếp tục có nhiều chuyển biến tiến bộ. Các chính sách an sinh xã hội, giải quyết việc làm được quan tâm thực hiện. Hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở từng bước được củng cố vững chắc. Quốc phòng, an ninh được đảm bảo. Đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện. Khối đại đoàn kết toàn dân được củng cố vững chắc. Năm 2019, chỉ số PAPI (chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh ở Việt Nam) xếp thứ 4/63 tỉnh, thành phố; chỉ số Par index (chỉ số cải cách hành chính) xếp thứ 25/63 tỉnh, thành phố.

Tuy nhiên, sản xuất của một số ngành công nghiệp vẫn gặp khó khăn. Dịch Covid-19 diễn biến phức tạp đã ảnh hưởng đến tình hình phát triển kinh tế-xã hội của địa phương. Tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công thấp. Các dự án công nghiệp chủ yếu có quy mô nhỏ, giá trị gia tăng thấp; chưa có nhiều dự án quy mô lớn. Tình hình an ninh trật tự trên một số mặt còn tiềm ẩn phức tạp, công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, đoàn thể trên một số mặt còn hạn chế.

#### **II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

##### **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền**

Các cấp ủy quan tâm chỉ đạo, quán triệt, triển khai việc thực hiện QCDC ở các loại hình cơ sở<sup>1</sup>. Trong lãnh đạo, chỉ đạo đã gắn việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở với thực hiện các nhiệm vụ chính trị và thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp.

HDND các cấp ban hành nhiều nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội; tăng cường giám sát việc

---

<sup>1</sup> Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Công văn số 1659-CV/TU ngày 11/3/2019 về thực hiện Quy định số 11-QĐ/TW, ngày 18/2/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy trực tiếp trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với nhân dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của nhân dân; Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC tỉnh ban hành Chương trình số 75-CTr/BCĐ về chương trình công tác của BCĐ thực hiện QCDC tỉnh năm 2020 và Kế hoạch số 93-KH/BCĐ về kiểm tra việc xây dựng và thực hiện QCDC năm 2020;

thực hiện pháp luật, chủ trương phát triển kinh tế- xã hội và thực hiện QCDC ở cơ sở; hoạt động tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được thực hiện nền nếp.

Chính quyền các cấp cụ thể hóa việc thực hiện QCDC thành chương trình, kế hoạch, quy chế, quy định để tổ chức thực hiện; chú trọng đẩy mạnh cải cách hành chính; thực hiện tinh giảm biên chế, đổi mới tác phong, lề lối làm việc, thái độ phục vụ nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; công khai minh bạch trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước; tăng cường tiếp dân, đối thoại trực tiếp với nhân dân; chú trọng giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, những vấn đề bức xúc trong nhân dân; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong phát triển kinh tế - xã hội. Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh và Ban Dân vận Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch phối hợp thực hiện công tác dân vận chính quyền, trong đó có nội dung thực hiện QCDC ở cơ sở.

## **2. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt**

Chính quyền các cấp và các cơ quan, địa phương, đơn vị đã thực hiện tốt việc tuyên truyền, phổ biến Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11, Nghị định số 04/2015/NĐ-CP, Nghị định số 149/2018/NĐ-CP tới cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động. Các cơ quan, địa phương, đơn vị đã thường xuyên kiện toàn BCĐ thực hiện quy chế dân chủ; tổ chức tập huấn, sao in các văn bản, tăng cường tuyên truyền, phổ biến, triển khai việc xây dựng và thực hiện QCDC bằng nhiều hình thức phong phú<sup>2</sup>; 26/26 cơ quan, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh; 10/10 huyện, thành phố; 209/209 xã, phường, thị trấn xây dựng và ban hành Quy định về thực hiện dân chủ để tổ chức thực hiện; 100% cơ quan, đơn vị và 100% huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan về những nội dung công khai cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân biết theo quy định. Hoạt động của BCĐ thực hiện QCDC từ tỉnh đến cơ sở từng bước đi vào nền nếp, đồng thời thường xuyên tham mưu với cấp ủy đưa nội dung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện QCDC thành một trong các nhiệm vụ chỉ đạo và giao ban định kỳ hàng tháng. Hàng năm BCĐ thực hiện QCDC từ tỉnh đến cơ sở đều xây dựng chương trình công tác, kế hoạch kiểm tra, hướng dẫn chấm điểm, đánh giá thi đua vào các thời điểm 6 tháng, 01 năm gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của các địa phương, đơn vị.

Qua việc tuyên truyền, phổ biến thường xuyên đã giúp cán bộ, đảng viên, người lao động, các tầng lớp nhân dân nhận thức tương đối đầy đủ về quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ trong việc chỉ đạo, thực hiện QCDC ở cơ sở; cán bộ, đảng viên và nhân dân hiểu rõ hơn ý nghĩa và tầm quan trọng của việc thực hiện dân chủ ở cơ sở, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đồng thời tạo nên sự đồng thuận nhất trí cao trong tổ chức thực hiện và

---

<sup>2</sup> Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh đã xây dựng các chuyên trang, chuyên mục về công tác dân vận và thực hiện QCDC ở cơ sở; chuyên mục “Dân hỏi giám đốc trả lời”. Ban Dân vận Tỉnh ủy đăng tải các bài viết về xây dựng và thực hiện QCDC trên trang thông tin điện tử, các huyện, thành ủy tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh và trang thông tin điện tử của địa phương. Nội dung tập trung vào tuyên truyền, quán triệt các văn bản của Trung ương, của tỉnh về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. MTTQ tỉnh xây dựng chuyên trang, chuyên mục ý kiến góp ý xây dựng Đảng, chính quyền trên trang thông tin điện tử.

củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, ổn định chính trị trật tự an toàn xã hội, góp phần xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch vững mạnh.

### **III. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

#### **1. Kết quả thi hành Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11**

##### **1.1. Kết quả thực hiện những nội dung công khai để nhân dân biết**

Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và đội ngũ cán bộ thôn, tổ dân phố đã thực hiện nghiêm túc các nội dung công khai để nhân dân biết, như: Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, phương án chuyển dịch cơ cấu kinh tế và dự toán, quyết toán ngân sách hàng năm của cấp xã; dự án, công trình đầu tư và thứ tự ưu tiên, tiến độ thực hiện, phương án đền bù, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, tái định cư liên quan đến dự án, công trình trên địa bàn cấp xã; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chi tiết và phương án điều chỉnh, quy hoạch khu dân cư trên địa bàn cấp xã; nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức cấp xã trực tiếp giải quyết các công việc của nhân dân; việc quản lý và sử dụng các loại quỹ, khoản đầu tư, tài trợ theo chương trình, dự án đối với cấp xã, các khoản huy động nhân dân đóng góp; chủ trương, kế hoạch vay vốn cho nhân dân để phát triển sản xuất, xoá đói, giảm nghèo; phương thức và kết quả bình xét hộ nghèo được vay vốn phát triển sản xuất, trợ cấp xã hội, xây dựng nhà tình thương, cấp thẻ bảo hiểm y tế; đề án sáp nhập thôn, tổ dân phố; kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết các vụ việc tiêu cực, tham nhũng của cán bộ, công chức cấp xã, của cán bộ thôn, tổ dân phố; kết quả lấy phiếu tín nhiệm Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch và Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; nội dung và kết quả tiếp thu ý kiến của nhân dân đối với những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của cấp xã mà chính quyền cấp xã đưa ra lấy ý kiến nhân dân; đối tượng, mức thu các loại phí, lệ phí và nghĩa vụ tài chính khác do chính quyền cấp xã trực tiếp thu; các thủ tục hành chính, giải quyết các công việc liên quan đến nhân dân do chính quyền cấp xã trực tiếp thực hiện; những nội dung khác theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc chính quyền cấp xã thấy cần thiết. Thời gian qua, hầu hết các xã, phường, thị trấn và các thôn, tổ dân phố đã tiến hành công khai kịp thời các nội dung trên. UBND cấp xã và đội ngũ cán bộ thôn, tổ dân phố đã kết hợp cả 3 hình thức công khai, trong đó hiệu quả đạt cao trong 2 hình thức là niêm yết tại trụ sở UBND cấp xã, nhà văn hóa thôn và công khai qua hệ thống loa truyền thanh.

##### **1.2. Kết quả thực hiện những nội dung nhân dân bàn, quyết định trực tiếp**

Cấp uỷ, chính quyền cấp xã đã phối hợp với MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội và đội ngũ cán bộ thôn, tổ dân phố tạo điều kiện để nhân dân bàn và quyết định những vấn đề về chủ trương và mức đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng, các công trình phúc lợi công cộng. Thông qua việc bàn và quyết định trực tiếp hầu hết các xã, phường, thị trấn và các thôn, tổ dân phố đã huy động được một khối lượng lớn về nhân lực, vật lực xây dựng hạ tầng cơ sở thôn, tổ dân phố như nhà văn hoá, đường giao thông nông thôn, cứng hoá kênh mương và đặc biệt là cuộc vận động xây dựng nông thôn mới hiện nay. Tiêu biểu thời gian qua các địa phương trên địa bàn tỉnh đã nâng cấp trên 2.713 km, điền hình huyện Lục Ngạn trên 795 km, Yên Dũng trên 334 km, Lạng Giang trên 315 km. Năm 2019, tổng kinh phí huy động thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới là 3.225.190 triệu đồng, trong đó huy động từ người dân và cộng đồng (chưa bao gồm hiến đất,

ngày công, phá dỡ tường rào) là 1.050.978 triệu đồng, chiếm 32,6%. Đến nay, toàn tỉnh có 114 xã đạt chuẩn (*chiếm 55,9%*), tăng 25 xã so với năm 2018. Huyện Việt Yên, Lạng Giang đã được công nhận huyện nông thôn mới, huyện Tân Yên đang hoàn thiện Hồ sơ công nhận đạt huyện nông thôn mới trình Hội đồng thẩm định Trung ương.

1.3. Kết quả thực hiện những nội dung nhân dân bàn, biểu quyết và tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định

Cấp uỷ, chính quyền, MTTQ các địa phương đã tích cực lãnh đạo, chỉ đạo phát huy trí tuệ của tập thể và quyền làm chủ của nhân dân trong việc tham gia đóng góp ý kiến, đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội trước khi các cấp có thẩm quyền quyết định. Hầu hết các xã, phường, thị trấn đã tổ chức tốt việc lấy ý kiến nhân dân tham gia đóng góp xây dựng mục tiêu, chỉ tiêu, mức đóng góp vốn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng điện, đường, trường học, các công trình phúc lợi công cộng, xây dựng các thiết chế văn hoá; cứng hoá giao thông nông thôn, kênh mương; chuyển dịch cơ cấu kinh tế, quy hoạch đất đai, xây dựng quy ước, hương ước, xây dựng nông thôn mới; đóng góp ý kiến xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh.

Trong hình thức tổ chức cho nhân dân bàn, biểu quyết để cấp có thẩm quyền quyết định, hầu hết các thôn, tổ dân phố đã xây dựng và sửa đổi hương ước, quy ước; cấp uỷ, chính quyền, MTTQ cấp xã đã phối hợp lãnh đạo, tổ chức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố dân chủ, công khai; tổ chức cho nhân dân bầu, bãi nhiệm thành viên Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng. Đến nay, có 2.132/2.132 thôn, bản, tổ dân phố xây dựng được quy ước, hương ước; có 209 Ban TTND với 2.019 thành viên và 471 Ban GSĐTCCĐ với 2.957 thành viên.

1.4. Kết quả thực hiện những nội dung nhân dân giám sát

Thực hiện quyền của nhân dân trong quy chế dân chủ ở cơ sở, các tầng lớp nhân dân thuộc các xã, phường, thị trấn đã xác định được quyền và trách nhiệm của mình tích cực, thường xuyên giám sát việc thực hiện các nội dung, quy định tại các điều 5, 10, 13, 19 của Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11; hình thức giám sát phổ biến là thông qua hoạt động của Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng; giám sát thông qua quyền khiếu nại, tố cáo, kiến nghị với cơ quan tổ chức có thẩm quyền hoặc kiến nghị thông qua Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận cấp xã. Qua việc giám sát của nhân dân, ý thức thực hiện quy chế dân chủ của cấp xã được thực hiện tương đối đầy đủ; trách nhiệm công tác, thái độ phục vụ nhân dân có chuyển biến tích cực; đội ngũ cán bộ cấp xã được rèn luyện về phẩm chất, đạo đức, lối sống do vậy có bước trưởng thành rõ nét. Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng xây dựng quy chế, chương trình, kế hoạch hoạt động cụ thể; thường xuyên được kiện toàn, củng cố đảm bảo về số lượng, từng bước nâng cao chất lượng hoạt động. Tính đến hết tháng 10/2019, Ban TTND giám sát được 4.181 cuộc, qua giám sát đã phát hiện 125 vụ việc sai phạm, thu hồi cho nhà nước và nhân dân 31 tấn công; gạch, xi măng và 114.268.000 đồng, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng giám sát 3.578 dự án, qua giám sát đã phát hiện 20 vụ việc sai phạm, thu hồi cho nhà nước và nhân dân 5 nghìn gạch, 7 tấn xi và 25 triệu đồng.

1.5. Kết quả thực hiện Nghị quyết Liên tịch số 09/2008/NQLT-CP-UBTWMTTQVN ngày 17 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn thi hành các Điều 11, Điều 16, Điều 22 và Điều 26 của Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn.

Trong tổ chức thực hiện, BCĐ thực hiện QCDC tỉnh đã chỉ đạo UBND cấp huyện và cấp xã có trách nhiệm phối hợp với UBMTTQ cùng cấp tổ chức thực hiện dân chủ tại cơ sở. Chủ tịch HĐND, UBND có trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo thực hiện các nội dung theo thẩm quyền; UBMTTQ xã phối hợp với các tổ chức thành viên của mặt trận giám sát việc tổ chức thực hiện QCDC tại cơ sở. Trưởng thôn, tổ dân phố có trách nhiệm phối hợp với Ban công tác mặt trận thôn chủ trì, tổ chức các cuộc họp nhân dân trong thôn để lấy ý kiến các nội dung nhân dân bàn và quyết định trực tiếp, như việc xã hội hóa để xây dựng sở hạ tầng, quy ước, hương ước của thôn, tổ dân phố... Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC xã, phường, thị trấn thường xuyên phối hợp với UBND chỉ đạo các thôn, tổ dân phố sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước theo hướng dân chủ, tạo điều kiện cho nhân dân tích cực tham gia các nội dung dân được biết, được bàn, được quyết định ở cơ sở, thực hiện phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, giải quyết những mâu thuẫn trong nội bộ nhân; vận động nhân dân chuyển đổi cơ cấu kinh tế, phát triển sản xuất xóa đói giảm nghèo xây dựng nông thôn mới, tạo sự đoàn kết, đồng thuận, ổn định xã hội.

Việc xây dựng hương ước, quy ước thực hiện đúng quy trình thủ tục theo quy định. Mỗi thôn, tổ dân phố thành lập Ban soạn thảo xây dựng hương ước, quy ước gồm Trưởng thôn, Trưởng Ban công tác Mặt trận, Bí thư chi bộ và một số người có uy tín, kinh nghiệm, có trình độ văn hóa, hiểu biết về pháp luật và phong tục tập quán ở địa phương. Tổ chức lấy ý kiến vào dự thảo hương ước, quy ước dân chủ, công khai như: Tổ chức hội nghị thảo luận, phát trên loa truyền thanh, niêm yết tại nhà văn hóa, thảo luận ở tổ dân phố, ngõ xóm, gửi đến tận hộ gia đình, gửi xin ý kiến của chính quyền, cấp ủy, lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã, ... Các ý kiến đóng góp được Ban soạn thảo tiếp thu, hoàn chỉnh trước khi thảo luận và trình các cấp có thẩm quyền quyết định công nhận.

Việc bầu cử, miễn nhiệm, bãi nhiệm trưởng thôn, tổ dân phố thực hiện khách quan, dân chủ, đúng quy định. UBND cấp xã ban hành quyết định công bố ngày bầu cử, phối hợp với Ban Thường trực UBMTTQ cấp xã xây dựng kế hoạch, hướng dẫn bầu cử. Trước ngày bầu cử, Trưởng Ban công tác mặt trận thôn, tổ dân phố tổ chức hội nghị Ban công tác Mặt trận thôn để dự kiến danh sách người ứng cử trưởng thôn và báo cáo với Chi ủy, Chi bộ thôn để thống nhất danh sách người ứng cử. Ban Công tác mặt trận tổ chức hội nghị hiệp thương lựa chọn giới thiệu người ra ứng cử trưởng thôn, tổ dân phố. Chủ tịch UBND cấp xã quyết định thành lập Tổ bầu cử, quyết định nhiệm vụ quyền hạn của Tổ bầu cử, quyết định thành phần cử tri. Ngày bầu cử, toàn thể cử tri hoặc đại diện cử tri hộ gia đình đi bỏ phiếu. Việc bỏ phiếu bắt đầu từ 7 giờ sáng đến 12 giờ trưa cùng ngày. Do thực hiện quy trình bầu cử chặt chẽ, bài bản, khách quan, dân chủ nên đã bầu được người có đủ sức khỏe, trình độ, phẩm chất chính trị, đạo đức, nhiệt tình và có tinh thần trách nhiệm để lãnh đạo nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ cấp trên giao tại địa bàn khu dân cư.

1.6. Kết quả thực hiện công tác phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc thực hiện pháp lệnh số 34.

Các cơ quan nhà nước và chính quyền các cấp thường xuyên phối hợp với Ban Dân vận Tỉnh ủy, Ủy ban MTTQ, các đoàn thể chính trị-xã hội thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong phạm vi chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước; tổ chức cho nhân dân tham gia đóng góp vào các văn kiện, dự thảo ban hành, tham gia góp ý xây dựng văn bản về chế độ, chính sách liên quan trực tiếp đến đời sống người dân; tuyên truyền vận động nhân dân tích cực đóng góp ý kiến xây dựng chính quyền trong sạch vững mạnh.

Tạo điều kiện để MTTQ và các đoàn thể nhân dân thực hiện tốt chức năng giám sát về sự quản lý và điều hành hoạt động của UBND theo quy định của pháp luật. Trong các phiên họp thường kỳ của UBND tỉnh đều mời đại biểu Ủy ban MTTQ và các đoàn thể nhân dân tham dự; tiếp thu ý kiến đóng góp của MTTQ và các đoàn thể để bổ sung vào các kế hoạch, đề án phát triển kinh tế - xã hội. Tạo điều kiện cho các đoàn thể tổ chức cuộc thi về tuyên truyền phổ pháp luật; thi tìm hiểu về an toàn giao thông; thi dân vận khéo... Phối hợp với Ủy ban MTTQ tổ chức thực hiện quy định về tiếp dân giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, tổ chức các hội nghị tiếp xúc cử tri trước các kỳ họp Quốc hội và HĐND các cấp; phối hợp tuyên truyền vận động nhân dân nêu cao tinh thần bảo vệ an ninh Tổ quốc, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội; quan tâm chỉ đạo tạo điều kiện nâng cao hiệu quả hoạt động của các Tổ hoà giải ở cơ sở.

## **2. Kết quả thi hành Nghị định 04/2015/NĐ-CP**

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đã quan tâm chỉ đạo, thực hiện QCDC gắn với nhiệm vụ chính trị và thực hiện “Năm dân vận chính quyền”, ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện QCDC, như: xây dựng và ban hành quy chế làm việc, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế văn hóa công sở, hướng dẫn phân loại, đánh giá, bình xét thi đua khen thưởng; kế hoạch công khai tài sản, thu nhập. Kiện toàn BCĐ thực hiện QCDC ở cơ sở do thủ trưởng cơ quan, đơn vị làm trưởng ban; phân công lãnh đạo và cán bộ phụ trách thực hiện QCDC và công tác dân vận của đơn vị. Quan tâm, bồi dưỡng về kỹ năng giao tiếp, ứng xử, tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tập trung chỉ đạo, đôn đốc, giải quyết những việc khó khăn, vướng mắc; tăng cường dân chủ, kỷ cương, kỷ luật và hiệu lực, hiệu quả trong chỉ đạo, điều hành; tạo điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức phát huy trách nhiệm, năng lực, tính chủ động khi giải quyết công việc; thực hiện tốt quy chế làm, đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức.

Việc tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức được các cơ quan, đơn vị quan tâm thực hiện; có 1235/1235 thủ trưởng cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và 209/209 xã, phường thị trấn phối hợp với công đoàn cơ sở tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức. Tại Hội nghị đã có 4776 ý kiến của cán bộ, công chức, viên chức được thủ trưởng cơ quan, đơn vị tiếp thu, giải đáp và giải quyết. Hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân được duy trì góp phần thực hiện tốt QCDC ở cơ sở.

Đối với nội dung phải thông báo công khai để cán bộ, công chức biết như: Việc tuyển dụng, khen thưởng, kỷ luật, nâng bậc lương, nâng ngạch và đề bạt cán

bộ, công chức; về kinh phí hoạt động hàng năm và quyết toán kinh phí hàng năm của cơ quan; nội quy, quy chế làm việc, quy chế chi tiêu nội bộ cơ quan; bộ phận chịu trách nhiệm giải quyết công việc liên quan thủ tục hành chính, mẫu đơn từ hồ sơ cho từng loại công việc, thời gian giải quyết được các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc bằng các hình thức niêm yết công khai tại bộ phận tiếp nhận, trả kết quả và thông báo tại hội nghị cơ quan, đơn vị; bảng lương và phụ cấp của cán bộ, công chức hàng tháng đều được niêm yết tại Văn phòng Sở.

Đối với nội dung cán bộ, công chức được tham gia ý kiến, Thủ trưởng cơ quan quyết định như: Chương trình công tác; các biện pháp cải tiến tổ chức và lề lối làm việc, quy chế chi tiêu nội bộ cơ quan, quy chế văn hóa công sở, quy định đánh giá trách nhiệm người đứng đầu phòng, ban, chi cục, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, kế hoạch luân chuyển và chuyển đổi vị trí công tác cán bộ, công chức; thực hiện chế độ, chính sách liên quan đến cán bộ, công chức, người lao động được các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc do đó hiệu lực quản lý và hiệu quả công việc được nâng lên rõ rệt, cán bộ, công chức, người lao động phấn khởi yên tâm công tác hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Đối với nội dung công việc cán bộ, công chức giám sát, kiểm tra đã được thực hiện nghiêm chỉnh và đi vào nền nếp thông qua Ban Thanh tra nhân dân. Ban Thanh tra đã thực hiện tốt chức năng giám sát các hoạt động của cơ quan, đơn vị, qua hoạt động giám sát các nội dung cơ bản được thực hiện tốt, không có sai phạm xảy ra, do đó đã khắc phục một số hạn chế, khuyết điểm, hạn chế đơn thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo ngay trong quá trình triển khai, thực hiện góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm của Lãnh đạo, cán bộ, công chức trong cơ quan, đơn vị, hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao.

Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân được các cơ quan, đơn vị duy trì, chỉ đạo giải quyết theo đúng thẩm quyền, khách quan, dân chủ và đạt được nhiều kết quả. Thời gian qua, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 961/KH-UBND chỉ đạo thực hiện đợt cao điểm về giải quyết KNTC và thực hiện các quyết định, kết luận giải quyết KNTC trên địa bàn tỉnh, trong đó tập trung chỉ đạo giải quyết dứt điểm 29 vụ việc KNTC đông người, phức tạp trên địa bàn tỉnh. Chủ tịch UBND tỉnh duy trì lịch tiếp công dân định kỳ vào ngày 15 hàng tháng; giám đốc các sở, thủ trưởng các cơ quan thuộc UBND tỉnh tiếp công dân định kỳ 01 ngày/tháng.

Công tác cải cách hành chính được quan tâm, đã tiến hành rà soát, xóa bỏ nhiều thủ tục hành chính; thực hiện cắt giảm từ 25 - 30% thời gian giải quyết đối với các thủ tục hành chính có thời gian giải quyết từ 15 ngày trở lên; 100% các thủ tục hành chính được công khai và niêm yết theo quy định. Trung tâm Hành chính công của tỉnh, là nơi tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả của 18 sở, ngành thuộc UBND tỉnh và 04 cơ quan ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh (*các sở, ngành đã thực hiện tiếp nhận và giải quyết 100% thủ tục hành chính qua Trung tâm Hành chính công*). Chữ ký số được triển khai đến 100% cơ quan, đơn vị; tỷ lệ văn bản điện tử được ký số của các sở ngành đạt 99%; UBND các huyện, thành phố đạt 95%; 100% các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành công việc. Thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết

quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích và triển khai sử dụng hệ thống Zalo vào cải cách hành chính<sup>3</sup>.

### **3. Kết quả xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ tại nơi làm việc (theo Nghị định số 149/2018/NĐ-CP)**

Việc thực hiện QCDC tại nơi làm việc được quan tâm chỉ đạo, thực hiện. Chính quyền các cấp tạo điều kiện cho các doanh nghiệp hoạt động, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, hỗ trợ, đồng hành cùng doanh nghiệp, tháo gỡ khó khăn. Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức tiếp doanh nghiệp, nhà đầu tư định kỳ vào ngày 10 hàng tháng. Liên đoàn Lao động tỉnh chỉ đạo công đoàn các cấp, hướng dẫn trình tự, thủ tục cử đại diện đối thoại, tổ chức hội nghị đối thoại, triển khai sửa đổi, bổ sung quy chế thực hiện dân chủ tại nơi làm việc. Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị định số 149/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết khoản 3 Điều 63 của Bộ luật Lao động về thực hiện QCDC tại nơi làm việc; hướng dẫn tiêu chí đánh giá hoạt động của BCD các chi, đảng bộ trực thuộc, chỉ đạo việc triển khai thực hiện QCDC trong các doanh nghiệp gắn với tổ chức phong trào thi đua phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật nâng cao năng suất lao động.

Các doanh nghiệp quan tâm xây dựng quy chế làm việc; tổ chức Hội nghị người lao động<sup>4</sup>. Các cấp công đoàn thường xuyên nắm bắt kịp thời những tâm tư, nguyện vọng của công nhân lao động, đặc biệt là những bức xúc phát sinh trong quan hệ lao động, kịp thời phản ánh với người sử dụng lao động để tập trung giải quyết, do đó đã hạn chế được những mâu thuẫn phát sinh, người lao động yên tâm lao động sản xuất và gắn bó với doanh nghiệp; từ năm 2019 đến nay, các cấp, các ngành phối hợp giải quyết 93 đơn đề nghị, khiếu nại, giải quyết 04 vụ ngừng việc tập thể tại 04 doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài<sup>5</sup>. Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh xây dựng kế hoạch và tiến hành kiểm tra việc thực hiện QCDC tại nơi làm việc đối với các doanh nghiệp trực thuộc<sup>6</sup>. Thông qua việc thực hiện QCDC ở cơ sở góp phần vào việc phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động, đưa doanh nghiệp phát triển bền vững.

## **IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Những kết quả đạt được**

Việc thực hiện QCDC trên địa bàn tỉnh được triển khai nghiêm túc, đúng quy định vì vậy đã khơi dậy được tinh thần đoàn kết, thống nhất; phát huy cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân, được nhân dân đồng tình ủng hộ, tin tưởng vào chủ trương, đường lối

<sup>3</sup> Toàn tỉnh hiện triển khai 481 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3; 397 dịch vụ mức độ 4. Đến nay đã có khoảng 145.600 hồ sơ được chuyển trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

<sup>4</sup> Năm 2019 có 491/581 (đạt tỷ lệ 84,5%) doanh nghiệp xây dựng quy chế dân chủ tại nơi làm việc; 474/581 (đạt tỷ lệ 81,5%) doanh nghiệp có tổ chức công đoàn tổ chức hội nghị người lao động. Tại Hội nghị đã có 7649 ý kiến, kiến nghị về chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của người lao động như tiền lương, tiền thưởng, BHXH, BHYT, BHTN, thời gian nghỉ ngơi, điều kiện làm việc, trang bị bảo hộ lao động và đảm bảo việc làm... Các ý kiến được người sử dụng lao động tiếp thu, trả lời, giải quyết kịp thời; có 487 doanh nghiệp đã bầu thành viên tổ đối thoại; 412 doanh nghiệp (70,9%) tổ chức đối thoại định kỳ tại doanh nghiệp với 732 cuộc đối thoại định kỳ tại doanh nghiệp, 668 cuộc đối thoại đột xuất. Có 471/581 doanh nghiệp ký thỏa ước lao động tập thể.

<sup>5</sup> Công ty Duo Vina, Công ty TNHH MTV Quốc tế Việtpan Pacific, Công ty TNHH Lian Tech, Công ty TNHH Ce Link Việt Nam

<sup>6</sup> Công ty cổ phần Giống chăn nuôi; Công ty cổ phần Y dược Lan Q; Công ty Du lịch Bắc Giang; Bệnh viện đa khoa Sông Thương.



lãnh đạo của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Xây dựng được mối quan hệ gắn bó giữa Đảng, chính quyền và nhân dân. Có tác động thúc đẩy các tổ chức và nhân dân hăng hái thi đua thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương cũng như thực hiện các quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của người công dân. Góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Trách nhiệm của hệ thống chính trị, của Ban chỉ đạo và của người đứng đầu về thực hiện Quy chế dân chủ được nâng lên góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

## **2. Tồn tại, hạn chế**

- Hoạt động của BCD tỉnh và BCD các cấp chưa có nhiều đổi mới, sáng tạo; BCD một số địa phương, đơn vị chưa thực hiện tốt chức năng tham mưu cho cấp ủy, chính quyền trong việc chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Vai trò một số cơ quan thành viên BCD còn hạn chế; việc xây dựng các mô hình, điển hình để nhân rộng chưa được quan tâm.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến việc thực hiện QCDC ở một số địa phương, đơn vị chưa thường xuyên; việc triển khai Nghị định số 149/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ tại một số doanh nghiệp còn chậm; còn tình trạng nợ đọng tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của người lao động. Việc tổ chức đối thoại giữa chủ doanh nghiệp và người lao động ở một số doanh nghiệp còn lỏng lẻo với các cuộc họp, giao ban, hội nghị người lao động.

- Một số nơi thực hiện những nội dung phải công khai để nhân dân, cán bộ, công chức, người lao động còn hình thức. Công tác phản biện xã hội của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội còn hạn chế; chưa phát huy tốt vai trò đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên, hội viên. Hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập còn hình thức.

## **3. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế**

- Một số cấp ủy, chính quyền, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhận thức chưa đầy đủ các quan điểm chỉ đạo của Đảng, quy định của nhà nước về xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở, việc lãnh đạo, chỉ đạo còn thiếu sâu sát. Việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra chưa thường xuyên.

- Một số thành viên BCD thực hiện QCDC các cấp chưa phát huy tinh thần trách nhiệm trong theo dõi, hướng dẫn các địa phương, đơn vị được phân công. Năng lực cán bộ làm công tác tham mưu về QCDC ở một số địa phương, cơ quan, đơn vị còn hạn chế.

- Nhiều doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước chưa có tổ chức đảng, đoàn thể, nhất là công đoàn, vì vậy việc triển khai xây dựng và thực hiện QCDC tại nơi làm việc gặp nhiều khó khăn.

**4. Những vấn đề đặt ra trong quá trình triển khai thực hiện Pháp lệnh 34, Nghị định 04 và Nghị định 149**

Việc ban hành Nghị định số 04 nhằm mục đích phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức và nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức là công bộc của nhân dân, có đủ phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, năng lực và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển và đổi mới của đất nước; phòng ngừa, ngăn chặn và chống các hành vi tham nhũng, lãng phí, quan liêu, phiền hà, sách nhiễu nhân dân. Do vậy, tổ chức thực hiện dân chủ tốt trong các cơ quan hành chính nhà nước sẽ góp phần nâng cao năng lực quản lý, điều hành của các cơ quan, đơn vị và trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức...

Tuy nhiên, để việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập đạt hiệu quả hơn nữa cần thực hiện một số giải pháp sau:

*Thứ nhất*, các cơ quan hành chính nhà nước đang làm việc theo chế độ thủ trưởng. Thực hiện hoạt động quản lý theo chế độ thủ trưởng nhằm đảm bảo tính chịu trách nhiệm của cá nhân người ra quyết định, tính quyết đoán, kịp thời, thống nhất của hoạt động quản lý. Nhưng cần phải có hướng dẫn cụ thể để thực hiện hài hòa giữa đảm bảo quyền dân chủ của cán bộ, công chức, viên chức với nguyên tắc làm việc theo chế độ thủ trưởng.

*Thứ hai*, để hạn chế tình trạng thực hiện dân chủ một cách hình thức và bảo đảm các quyền dân chủ của cán bộ, công chức, viên chức và người dân, cần cụ thể hóa căn cứ, chế tài để xử lý những tập thể, cá nhân lợi dụng dân chủ gây mất ổn định an ninh chính trị địa phương; không công khai các chế độ, chính sách đối với người dân nhằm trục lợi cá nhân... Bên cạnh đó, cần xây dựng tiêu chí để có căn cứ khen thưởng các tập thể, cá nhân thực hiện tốt quy chế dân chủ, giúp hạn chế các biểu hiện tiêu cực, những nhiễu trong các cơ quan quản lý nhà nước.

#### **V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

1. Tăng cường công tác bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cán bộ được phân công theo dõi thực hiện QCDC, đặc biệt là cán bộ thôn, tổ dân phố; tổ chức hội thảo về kinh nghiệm hay, mô hình tốt về thực hiện QCDC để giúp các địa phương, đơn vị có điều kiện học tập, nhân rộng điển hình.

2. Hàng năm sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm phát huy ưu điểm, khắc phục những tồn tại, hạn chế; đồng thời có hình thức khen thưởng đối với tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc thực hiện QCDC ở cơ sở.

3. Nghiên cứu xây dựng Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở và quy định rõ chế tài xử phạt vi phạm các quy định về thực hiện dân chủ ở cơ sở

Trên đây là báo cáo kết quả việc thi hành pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở, Sở Nội vụ tỉnh Bắc Giang báo cáo theo quy định./.

#### **Nơi nhận:**

- Bộ Nội vụ (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Lưu: VT, XDCQ&CTTN.

#### **Bản điện tử:**

- hungvm\_snv; thongkt\_snv;
- hungdn\_snv, tuannn\_snv.

**GIÁM ĐỐC**

**Vũ Mạnh Hùng**

